

Phụ lục II

**DANH SÁCH CÔNG DÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN GỌI SỞ TUYỂN NGHĨA VỤ QUÂN SỰ
VÀ THỰC HIỆN NGHĨA VỤ THAM GIA CÔNG AN NHÂN DÂN NĂM 2026**

(Kèm theo Quyết định số 1548/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
1	Đinh Văn Côi	Nông	Thôn Lang Nà, xã Sơn Thủy	Nông	10/12	Đinh Văn Sỏi; 1971; nông	
	Đinh Văn Côi	Thôn Lang Nà, xã Sơn Thủy	Thôn Lang Nà, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Sa; 1976; nông	
	28/12/2007		Thôn Lang Nà, xã Sơn Thủy	Trẻ, không	Đoàn		
	51207017982						
2	Đinh Trọng Huy	Nông	Thôn Lang Nà, xã Sơn Thủy	Nông	10/12	Đinh Trọng Tăng; 1980; nông	
	Đinh Trọng Huy	Thôn Lang Nà, xã Sơn Thủy	Thôn Lang Nà, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Hay; 1980; nông	
	21/10/2005		Thôn Lang Nà, xã Sơn Thủy	Trẻ, không	Đoàn		
	51205004551						
3	Đinh Văn Thị	Nông	Thôn Làng Nà, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Bết; 1984; nông	
	Đinh Văn Thị	Thôn Lang Nà, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Nà, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Bay; 1984; nông	
	6/10/2005		Thôn Làng Nà, xã Sơn Thủy	Trẻ, không	Đoàn		
	51205007989						
4	Đinh Văn Bình	Nông	Thôn Làng Nà, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Rỏi; 1965; nông	
	Đinh Văn Bình	Thôn Lang Nà, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Nà, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Hon; 1976; nông	
	19/11/2005		Thôn Làng Nà, xã Sơn Thủy	Trẻ, không	Đoàn		
	51205010838						
5	Đinh Văn Tùng	Nông	Thôn Lang Nà, xã Sơn Thủy	Nông	10/12	Đinh Văn Sắt; 1980; nông	
	Đinh Văn Tùng	Thôn Lang Nà, xã Sơn Thủy	Thôn Lang Nà, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Hồ Thị Cúc; 1984; nông	
	2/11/2004		Thôn Lang Nà, xã Sơn Thủy	Trẻ, không	Đoàn		
	51204010270						
6	Đinh Sơn Kỳ	Nông	Thôn Lang Rìn, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Say; 1986; nông	
	Đinh Sơn Kỳ	Thôn Lang Rìn, xã Sơn Thủy	Thôn Lang Rìn, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Bình; 1990; nông	
	12/2/2007		Thôn Lang Rìn, xã Sơn Thủy	Trẻ, không	Đoàn		
	51207020563						
7	Đinh Văn Danh	Nông	Thôn Lang Rìn, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn sim; 1985; nông	
	Đinh Văn Danh	Thôn Lang Rìn, xã Sơn Thủy	Thôn Lang Rìn, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Sêu; 1987; nông	
	20/5/2007		Thôn Lang Rìn, xã Sơn Thủy	Trẻ, không	Đoàn		
	51207016537						

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
8	Đinh Văn Oanh	Nông	Thôn Lang Rìn, xã Sơn Thủy	Nông	8/12	Đinh Văn Phiếu; 1978; nông	
	Đinh Văn Oanh	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Thôn Lang Rìn, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Mấy; 1973; nông	
	11/11/2007		Thôn Lang Rìn, xã Sơn Thủy	Trẻ, không	Đoàn		
	51207021354						
9	Đinh Văn Quyền	Nông	Thôn Lang Rìn, xã Sơn Thủy	Nông	11/12	Đinh Văn Bình; 1979; nông	
	Đinh Văn Quyền	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Thôn Lang Rìn, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Huynh; 1980; nông	
	2/17/2007		Thôn Lang Rìn, xã Sơn Thủy	Trẻ, không	Đoàn		
	51207010709						
10	Đinh Văn Khiêm	Nông	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Nông	11/12	Đinh Văn Huy; 1976; nông	
	Đinh Văn Khiêm	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Phôi; 1981; nông	
	1/2/2007		Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Trẻ, không	Đoàn		
	51207021573						
11	Đinh Văn Vũ	Nông	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Mêm; 1985; nông	
	Đinh Văn Vũ	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Sắc; 1983; nông	
	19/12/2007		Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Trẻ, không	Đoàn		
	51207019198						
12	Đinh Tấn Khen	Nông	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Béch; 1988; nông	
	Đinh Tấn Khen	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Tô; 1987; nông	
	15/02/2007		Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Trẻ, không	Đoàn		
	51207018802						
13	Đinh Văn Sang	Nông	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Nông	11/12	Đinh Tâm; 1984; nông	
	Đinh Văn Sang	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Sám; 1974; nông	
	1/10/2007		Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Trẻ, không	Đoàn		
	51207013316						
14	Đinh Văn Lan	Nông	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Nông	10/12	Đinh Văn Nghiêu; 1973; nông	
	Đinh Văn Lan	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Nguyệt; 1976; nông	
	15/10/2005		Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Trẻ, không	Đoàn		
	51205007410						
15	Đinh Văn Quang	Nông	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Nông	11/12	Đinh Văn Xe; 1978; nông	
	Đinh Văn Quang	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Hoan; 1979; nông	
	1/3/2005		Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Trẻ, không	Đoàn		
	5120508954						

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
16	Đinh Quang Hiệu	Nông	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Nông	11/12	Đinh Văn Lộc, 1968, nông	
	Đinh Quang Hiệu	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Nhúa, 1977, nông	
	29/05/2004		Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Hrê, không	Đoàn		
	51204004374						
17	Dương Ngọc Hoàng	Nông	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Nông	11/12	Dương Thạch Thảo; 1970; nông	
	Dương Ngọc Hoàng	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Trần Thị Kín; 1973; nông	
	17/10/2004		Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Hrê, không	Đoàn		
	51204004782						
18	Đinh Văn Hà	Nông	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Đối; 1977; nông	
	Đinh Văn Hà	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Sinh; 1980; nông	
	5/20/2004		Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Hrê, không	Đoàn		
	51204012232						
19	Đinh Văn Biên	Nông	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Nông	11/12	Đinh Văn Nga; 1983; nông	
	Đinh Văn Biên	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Minh; 1986; nông	
	12/6//2003		Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Hrê, không	Đoàn		
	51203009621						
20	Đinh Văn Trường	Nông	Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Nông	11/12	Đinh Văn Lắc, 1986, nông	
	Đinh Văn Trường	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Vượt, 1990, nông	
	17/02/2007		Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Hrê, không	Đoàn		
	51207014391						
21	Đinh Văn Lý	Nông	Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Minh Phốp, 1979, nông	
	Đinh Văn Lý	Thôn Làng Rìn, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Hoàng, 1983, nông	
	28/6/2007		Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Hrê, không	Đoàn		
	51204008278						
22	Đinh Văn Sanh	Nông	Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Nông	10/12	Đinh K Lít; 1979; nông	
	Đinh Văn Sanh	Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Sim; 1983; nông	
	5/10/2004		Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Hrê, không	Đoàn		
	51204012171						
23	Nguyễn Hữu Trí	Nông	Thôn Gia Ry, xã Sơn Thủy	Nông	11/12	Nguyễn Văn Tâm; 1983; nông	
	Nguyễn Hữu Trí	Thôn Gia Ry, xã Sơn Thủy	Thôn Gia Ry, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Ng. Thị Chung Nguyên; 1976; nông	
	14/11/2007		Thôn Gia Ry, xã Sơn Thủy	Kinh, không	Đoàn		
	051207013476						

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
24	Đặng Hoàng Khải	Nông	Thôn Gia Ry, xã Sơn Thuỷ	Nông	11/12	Đặng Văn Minh, 1975, nông	
	Đặng Hoàng Khải	Thôn Gia Ry, xã Sơn Thuỷ	Thôn Gia Ry, xã Sơn Thuỷ	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Dò; 1979; nông	
	02/6/2007		Thôn Gia Ry, xã Sơn Thuỷ	Kinh, không	Đoàn		
	051207018628						
25	Đinh Văn Sang	Nông	Thôn Gia Ry, xã Sơn Thuỷ	Nông	12/12	Đinh Văn Sắt; 1982; nông	
	Đinh Văn Sang	Thôn Gia Ry, xã Sơn Thuỷ	Thôn Gia Ry, xã Sơn Thuỷ	Phụ thuộc		Đinh Thị Miên; 1987; nông	
	24/5/2007		Thôn Gia Ry, xã Sơn Thuỷ	Trê, không	Đoàn		
	051207013070						
26	Hoàng Ngọc Sơn	Nông	Thôn Gia Ry, xã Sơn Thuỷ	Nông	12/12	Hoàng Ngọc Thảo; 1979; nông	
	Hoàng Ngọc Sơn	Thôn Gia Ry, xã Sơn Thuỷ	Thôn Gia Ry, xã Sơn Thuỷ	Phụ thuộc		Lê Thị Hà; 1984; nông	
	24/9/2005		Thôn Gia Ry, xã Sơn Thuỷ	Kinh, không	Đoàn		
	051205004959						
27	Lê Hữu Phước	Nông	Thôn Gia Ry, xã Sơn Thuỷ	Nông	12/12	Lê Kim Thành; 1959; nông	
	Lê Hữu Phước	Thôn Gia Ry, xã Sơn Thuỷ	Thôn Gia Ry, xã Sơn Thuỷ	Phụ thuộc		Lê Thị Sãn; 1957; nông	
	20/01/2001		Thôn Gia Ry, xã Sơn Thuỷ	Kinh, không	Đoàn		
	051201003995						
28	Đinh Văn Diện	Nông	Thôn Tà Màu, xã Sơn Thuỷ	Nông	11/12	Đinh Văn Vĩ, 1985, nông	
	Đinh Văn Diện	Thôn Tà Màu, xã Sơn Thuỷ	Thôn Tà Màu, xã Sơn Thuỷ	Phụ thuộc		Đinh Thị Niêm, 1988, nông	
	20/11/2007		Thôn Tà Màu, xã Sơn Thuỷ	Trê, không	Đoàn		
	051207013768						
29	Đinh Nguyệt Chí	Nông	Thôn Tà Màu, xã Sơn Thuỷ	Nông	11/12	Đinh Văn Ban, 1962, nông	
	Đinh Nguyệt Chí	Thôn Tà Màu, xã Sơn Thuỷ	Thôn Tà Màu, xã Sơn Thuỷ	Phụ thuộc		Đinh Thị Tiên, 1968, nông	
	10/11/2007		Thôn Tà Màu, xã Sơn Thuỷ	Trê, không	Đoàn		
	051206010583						
30	Đinh Minh Huy	Nông	Thôn Tà Màu, xã Sơn Thuỷ	Nông	12/12	Đinh Văn sinh, 1980, nông	
	Đinh Minh Huy	Thôn Tà Màu, xã Sơn Thuỷ	Thôn Tà Màu, xã Sơn Thuỷ	Phụ thuộc		Đinh Thị Thăm, 1985, nông	
	27/2/2006		Thôn Tà Màu, xã Sơn Thuỷ	Trê, không	Đoàn		
	051206012903						
31	Nguyễn Văn Hiệp	Nông	Thôn Tà Màu, xã Sơn Thuỷ	Nông	12/12	Nguyễn Văn Thành, 1969, nông	
	Nguyễn Văn Hiệp	Thôn Tà Màu, xã Sơn Thuỷ	Thôn Tà Màu, xã Sơn Thuỷ	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thủy, 1976, nông	
	12/6/2006		Thôn Tà Màu, xã Sơn Thuỷ	Kinh, không	Đoàn		
	051206006327						

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
32	Đình Văn Hoàng	Nông	Thôn Tà Màu, xã Sơn Thuỷ	Nông	11/12	Đình Văn Vót; 1975, nông	
	Đình Văn Hoàng	Thôn Tà Màu, xã Sơn Thuỷ	Thôn Tà Màu, xã Sơn Thuỷ	Phụ thuộc		Đình Thị Sây; 1976, nông	
	05/07/2005		Thôn Tà Màu, xã Sơn Thuỷ	Trẻ, không	Đoàn		
	051205008918						
33	Đình Văn Hiệu	Nông	Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Nông	9/12	Đình Văn Sổ, 1983, nông	
	Đình Văn Hiệu	Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Phụ thuộc		Đình Thị Mộc, 1986, nông	
	21/9/2007		Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Trẻ, không	Đoàn		
	051207018054						
34	Đình Văn Phú	Nông	Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Nông	12/12	Đình Văn Hoanh, 1982, nông	
	Đình Văn Phú	Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Phụ thuộc		Đình Thị Vê, 1987, nông	
	14/3/2006		Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Trẻ, không	Đoàn		
	051206013820						
35	Đình Hoài Lâm	Nông	Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Nông	12/12	Đình Văn Siêu, 1983, nông	
	Đình Hoài Lâm	Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Phụ thuộc		Đình Thị Soan, 1983, nông	
	03/3/2006		Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Trẻ, không	Đoàn		
	051206007656						
36	Đình Văn Thắng	Nông	Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Nông	12/12	Đình Văn Sổ, 1983, nông	
	Đình Văn Thắng	Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Phụ thuộc		Đình Thị Mộc, 1986, nông	
	20/8/2006		Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Trẻ, không	Đoàn		
	051206004619						
37	Đình Quang Phúc	Nông	Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Nông	7/12	Đình Văn Tâm, 1988, nông	
	Đình Quang Phúc	Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Phụ thuộc		Đình Thị Cam, 1983, nông	
	19/9/2006		Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Trẻ, không	Đoàn		
	051206008911						
38	Huỳnh Thái Duy	Nông	Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Nông	1/12		
	Huỳnh Thái Duy	Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Nga, 1972, nông	
	02/01/2006		Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Kinh, không	Đoàn		
	051206013983						
39	Đình Xuân Kỳ	Nông	Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Nông	12/12	Đình Văn Dãi, 1983, nông	
	Đình Xuân Kỳ	Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Phụ thuộc		Đình Thị Bon, 1984, nông	
	10/09/2005		Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thuỷ	Trẻ, không	Đoàn		
	051205007056						

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
40	Đinh Phi Loan	Nông	Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thủy	Nông	10/12	Đinh Văn Hên; 1980; nông	
	Đinh Phi Loan	Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thủy	Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Bò; 1982 ; nông	
	29/6/2003		Thôn Gò Rộc, xã Sơn Thủy	Trẻ, không	Đoàn		
	051203014071						
41	Đinh Văn Dinh	Nông	Thôn Gò Sim, xã Sơn Thủy	Nông	12/12		
	Đinh Văn Dinh	Thôn Gò Sim, xã Sơn Thủy	Thôn Gò Sim, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Tía, 1977; nông	
	10/12/2005		Thôn Gò Sim, xã Sơn Thủy	Trẻ, không	Đoàn		
	0512050106175						
42	Đinh Văn Bình	Nông	Thôn Gò Sim, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Ray, 1986, nông	
	Đinh Văn Bình	Thôn Gò Sim, xã Sơn Thủy	Thôn Gò Sim, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Tiếng, 1990, nông	
	01/12/2006		Thôn Gò Sim, xã Sơn Thủy	Trẻ, không	Đoàn		
	051206012204						
43	Đinh Văn Sơn	Nông	Thôn Tà Mát, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Hùng, 1977; nông	
	Đinh Văn Sơn	Thôn Tà Mát, xã Sơn Thủy	Thôn Tà Mát, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Huyết, 1990; nông	
	12/04/2005		Thôn Tà Mát, xã Sơn Thủy	Trẻ, không	Đoàn		
	051205009216						
44	Nguyễn Văn Trinh	Nông	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Nguyễn Văn Chí, 1973, nông	
	Nguyễn Văn Trinh	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Lâm Thị Lệ, 1977, nông	
	6/8/2003			Kinh, không	Đoàn		
	51203001383						
45	Trần Minh Hùng	Nông	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Trần Minh Đầu, 1978, nông	
	Trần Minh Hùng	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Tổ Thị Thu, 1982, nông	
	27/09/2003			Kinh, không	Đoàn		
	51203013112						
46	Đinh Văn Trí	Nông	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Sỹ, 1982, nông	
	Đinh Văn Trí	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Bé, 1986, nông	
	23/04/2005			Trẻ, không	Đoàn		
	51205009886						
47	Đinh Văn Nguyên	Nông	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Sóp, 1985, nông	
	Đinh Văn Nguyên	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Năm, 1886, nông	
	5/12/2005			Trẻ, không	Đoàn		
	51205006332						

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
48	Nguyễn Văn Huy	Nông	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Nông	10/12	Nguyễn Văn Đạo, 1981, nông	
	Nguyễn Văn Huy	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Lê Thị Lợi, 1983, nông	
	13/06/2006			Kinh, không	Đoàn		
	51206012564						
49	Đinh Văn Hà	Nông	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Năng, 1982, nông	
	Đinh Văn Hà	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Phèo, 1988, nông	
	14/10/2006			Trê, không	Đoàn		
	51206011991						
50	Đinh Văn Quyền	Nông	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Nông	10/12	Đinh Văn Vỹ, 1980, nông	
	Đinh Văn Quyền	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Nghin, 1978, nông	
	26/06/2006			Trê, không	Đoàn		
	51206004193						
51	Đinh Anh Tuấn	Nông	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Bàu, 1979, nông	
	Đinh Anh Tuấn	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Sông, 1985, nông	
	12/10/2007			Trê, không	Đoàn		
	51207016158						
52	Đinh Văn Duy	Nông	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Nông	11/12	Đinh Văn Véo, 1990; nông	
	Đinh Văn Duy	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Say, 1990; nông	
	11/5/2007			Trê, không	Đoàn		
	51207018829						
53	Đinh Văn Danh	Nông	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Triều, 1980; nông	
	Đinh Văn Danh	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Sát, 1989; nông	
	31/01/2007			Trê, không	Đoàn		
	5127008976						
54	Đinh Văn Hiền	Nông	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Sáy, 1982; nông	
	Đinh Văn Hiền	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Bin, 1979; nông	
	13/9/2007			Trê, không	Đoàn		
	51207014318						
55	Nguyễn Tôn Đô	Nông	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Nguyễn Văn Đầu, 1981; nông	
	Nguyễn Tôn Đô	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Tôn Thị Thuỷ, 1987; nông	
	29/7/2007			Trê, không	Đoàn		
	51207016371						

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
56	Đinh Văn Thái	Nông	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Sơi, 1984; nông	
	Đinh Văn Thái	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Lành, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Bôn, 1988; nông	
	13/4/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207008977						
57	Đinh Văn Kiệt	Nông	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Nông	8/12	Đinh Văn Bếp, 1979 , nông	
	Đinh Văn Kiệt	Sơn Thủy	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Sĩa, 1981, nông	
	21/07/2004			Hrê, không	Đoàn		
	51204007434						
58	Đinh Minh Việt	Nông	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Trơm, 1982, nông	
	Đinh Minh Việt	Sơn Thủy	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Quan, 1984, nông	
	8/12/2004			Hrê, không	Đoàn		
	51204004142						
59	Đinh Văn Đạp	Nông	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Thê, 1983, nông	
	Đinh Văn Đạp	Sơn Thủy	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Xốp, 1984, nông	
	26/07/2005			Hrê, không	Đoàn		
	51205011626						
60	Đinh Văn Ngủ	Nông	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Nông	8/12	Đinh Văn Dao, 1982, nông	
	Đinh Văn Ngủ	Sơn Thủy	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Hoàn, 1983, nông	
	5/28/2005			Hrê, không	Đoàn		
	51205008323						
61	Đinh Văn Quyết	Nông	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Nông	11/12	Đinh Văn Bể, 1983, nông	
	Đinh Văn Quyết	Sơn Thủy	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Đôn, 1985, nông	
	19/02/2005			Hrê, không	Đoàn		
	51205008323						
62	Đinh Văn Sóp	Nông	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Súa, 1979, nông	
	Đinh Văn Sóp	Sơn Thủy	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Trúc, 1984, nông	
	26/04/2006			Hrê, không	Đoàn		
	51206012964						
63	Đinh Văn Dương	Nông	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Núc, 1980, nông	
	Đinh Văn Dương	Sơn Thủy	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Bĩa, 1981, nông	
	27/05/2006			Hrê, không	Đoàn		
	51206006931						

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
64	Đinh Văn Hồ	Nông	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Hon; 1971, nông	
	Đinh Văn Hồ	Sơn Thủy	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Huynh; 1973, nông	
	2/4/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207015533						
65	Đinh Văn Quy	Nông	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Bê; 1983, nông	
	Đinh Văn Quy	Sơn Thủy	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Đôn; 1985, nông	
	19/6/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207015010						
66	Đinh Ra Hút	Nông	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Tiến Đê; 1968, nông	
	Đinh Ra Hút	Sơn Thủy	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Xô, 1980, nông	
	13/5/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207010215						
67	Đinh Văn Hải	Nông	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Trố; 1984, nông	
	Đinh Văn Hải	Sơn Thủy	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Xinh; 1989, nông	
	2/4/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207018965						
68	Lê Như Ý	Nông	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Lê Tấn Vy; 1983, nông	
	Lê Như Ý	Sơn Thủy	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Huỳnh Bé Trang; 1986, nông	
	27/10/2007			Kinh, không	Đoàn		
	51207022955						
69	Đinh Văn Hiền	Nông	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Vách, 1984, nông	
	Đinh Văn Hiền	Sơn Thủy	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Sung; 1988, nông	
	27/7/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207019575						
70	Đinh Văn Nga	Nông	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Đeo, 1982; nông	
	Đinh Văn Nga	Sơn Thủy	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Hoàn; 1983; nông	
	3/10/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207000894						
71	Đinh Văn Minh	Nông	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Trị, 1978; nông	
	Đinh Văn Minh	Sơn Thủy	Thôn Tà Pía, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Sốp; 1981; nông	
	9/1/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207021562						

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
72	Đinh Văn Hiền	Nông	Thôn Làng Trắng, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Trí, 1986, nông	
	Đinh Văn Hiền	Sơn Thủy	Thôn Làng Trắng, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Búp, 1987, nông	
	12/6/2006			Trẻ, không	Đoàn		
	51206012281						
73	Đinh Văn Thủy	Nông	Thôn Làng Trắng, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Khả Mừng, 1974, nông	
	Đinh Văn Thủy	Sơn Thủy	Thôn Làng Trắng, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Sĩ, 1977, CB	
	8/1/2006			Trẻ, không	Đoàn		
	51206012713						
74	Đinh Văn Huy	Nông	Thôn Làng Trắng, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Dĩ, 1981, nông	
	Đinh Văn Huy	Sơn Thủy	Thôn Làng Trắng, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Bi, 1986, nông	
	8/1/2006			Trẻ, không	Đoàn		
	21206008183						
75	Đinh Văn Di	Nông	Thôn Làng Trắng, xã Sơn Thủy	Nông	8/12	Đinh Văn Bía, 1980, nông	
	Đinh Văn Di	Sơn Thủy	Thôn Làng Trắng, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Sỏi, 1989, nông	
	1/7/2006			Trẻ, không	Đoàn		
	51206012845						
76	Đinh Văn Địa	Nông	Thôn Làng Trắng, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Chim, 1971, nông	
	Đinh Văn Địa	Sơn Thủy	Thôn Làng Trắng, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Lã, 1973, nông	
	26/06/2006			Trẻ, không	Đoàn		
	51206003976						
77	Đinh Văn Kế	Nông	Thôn Làng Trắng, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn ...?, 1986, nông	
	Đinh Văn Kế	Sơn Thủy	Thôn Làng Trắng, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Thương, 1987, nông	
	2/2/2007			Trẻ, không	Đoàn		
	51207010824						
78	Đinh Văn Dũng	Nông	Thôn Làng Trắng, xã Sơn Thủy	Nông	7/12	Đinh Văn Bỏ, 1986, nông	
	Đinh Văn Dũng	Sơn Thủy	Thôn Làng Trắng, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Bế, 1987, nông	
	3/1/2007			Trẻ, không	Đoàn		
	51207022449						
79	Đinh Văn Cùng	Nông	Thôn Làng Trắng, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Bảo, 1988, nông	
	Đinh Văn Cùng	Sơn Thủy	Thôn Làng Trắng, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Ô, 1988, nông	
	23/7/2007			Trẻ, không	Đoàn		
	5120701916						

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
80	Đinh Văn Thảo	Nông	Thôn Làng Trắng, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Bàu, 1983, nông	
	Đinh Văn Thảo	Sơn Thủy	Thôn Làng Trắng, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Nghe, 1980, nông	
	30/9/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207021562						
81	Đinh Văn Nghĩa	Nông	Thôn Làng Trắng, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Đây; 1986, nông	
	Đinh Văn Nghĩa	Sơn Thủy	Thôn Làng Trắng, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Đua; 1990, nông	
	4/7/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207018909						
82	Đinh Văn Kiệt	Nông	Thôn Làng Trắng, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Ôi; 1960, nông	
	Đinh Văn Kiệt	Sơn Thủy	Thôn Làng Trắng, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Thông; 1987, nông	
	23/8/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207010570						
83	Đinh Văn Thích	Nông	Thôn Làng Trắng, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Múa; 1976, nông	
	Đinh Văn Thích	Sơn Thủy	Thôn Làng Trắng, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Phu; 1978, nông	
	5/9/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207016344						
84	Đinh Xuân Kiệt	Nông	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Nông	1/12	Đinh Xuân Dũng, 1975, cán bộ	
	Đinh Xuân Kiệt	Sơn Thủy	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Phe, 1980, Giáo viên	
	29/05/2004			Hrê, không	Đoàn		
	51204008020						
85	Đinh Xuân Diệu	Nông	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Nông	1/12	Đinh Văn Khá, 1984, nông	
	Đinh Xuân Diệu	Sơn Thủy	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Bên, 1986, nông	
	10/15/2002			Hrê, không	Đoàn		
	51202000265						
86	Đinh Văn Nguyên	Nông	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Trem, 1977, nông	
	Đinh Văn Nguyên	Sơn Thủy	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Trương, 1979, nông	
	3/12/2004			Hrê, không	Đoàn		
	51204011891						
87	Đinh Văn Săm	Nông	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Nông	10/12	Đinh Văn Lý, 1950, nông	
	Đinh Văn Săm	Sơn Thủy	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Tư, 1958, nông	
	2/5/2005			Hrê, không	Đoàn		
	51205011274						

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
88	Đinh Văn Vinh	Nông	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Trít, 1972, nông	
	Đinh Văn Vinh	Sơn Thủy	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Hóa, 1976, nông	
	1/11/2006			Trẻ, không	Đoàn		
	51206012389						
89	Đinh Văn Nghiệp	Nông	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Trao, 1983, nông	
	Đinh Văn Nghiệp	Sơn Thủy	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Suất, 1988, nông	
	9/11/2006			Trẻ, không	Đoàn		
	51206015421						
90	Đinh Xuân Diệu	Nông	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Khá; 1978, nông	
	Đinh Xuân Diệu	Sơn Thủy	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Bê; 1981, nông	
	26/11/2002			Trẻ, không	Đoàn		
	51202001123						
91	Đinh Văn Quốc	Nông	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Nhất ; nông	
	Đinh Văn Quốc	Sơn Thủy	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Đu; nông	
	4/4/2007			Trẻ, không	Đoàn		
	51207019041						
92	Đinh Văn Sâu	Nông	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Nông	12/11	Đinh Ga Rê, 1978; nông	
	Đinh Văn Sâu	Sơn Thủy	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Trôi, 1980; nông	
	18/01/2007			Trẻ, không	Đoàn		
	51207014982						
93	Đinh Văn Quyền	Nông	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Thôn; nông	
	Đinh Văn Quyền	Sơn Thủy	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Truốt; nông	
	3/3/2007			Trẻ, không	Đoàn		
	51207018897						
94	Nguyễn Ngọc Thiện	Nông	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Thanh ; nông	
	Nguyễn Ngọc Thiện	Sơn Thủy	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thương; nông	
	18/06/2007			Kinh, không	Đoàn		
	49207007550						
95	Đinh Văn Sứ	Nông	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Nông	5/12		
	Đinh Văn Sứ	Sơn Thủy	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Sao; nông	
	15/12/2007			Trẻ, không	Đoàn		
	51207021349						

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
96	Đình Khánh Vũ	Nông	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Nông	11/12	Đình Văn Thê; nông	
	Đình Khánh Vũ	Sơn Thủy	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đình Thị Nhung; nông	
	22/08/2007			Trẻ, không	Đoàn		
	51207022050						
97	Đình Văn Khim	Nông	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Nông	12/22	Đình Văn Trế; nông	
	Đình Văn Khim	Sơn Thủy	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đình Thị Sắt; nông	
	10/29/2007			Trẻ, không	Đoàn		
	51207012001						
98	Đình Văn Quê	Nông	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đình Văn Phi; nông	
	Đình Văn Quê	Sơn Thủy	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đình Thị Triên; nông	
	4/4/2007			Trẻ, không	Đoàn		
	52107016383						
99	Đình Văn Huy	Nông	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đình Văn Tiến; nông	
	Đình Văn Huy	Sơn Thủy	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đình Thị Yên; nông	
	10/2/2007			Trẻ, không	Đoàn		
	51207020483						
100	Đình Văn Quách	Nông	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đình Văn Thao; nông	
	Đình Văn Quách	Sơn Thủy	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đình Thị Trô; nông	
	1/2/2007			Trẻ, không	Đoàn		
	51207012299						
101	Nguyễn Đức Trọng	Nông	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Nông	12/22	Nguyễn Văn Tài; nông	
	Nguyễn Đức Trọng	Sơn Thủy	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Lê Thị Chung; nông	
	21/02/2007			Kinh, không	Đoàn		
	51207015966						
102	Phạm Ru A	Nông	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Nông	10/12	Phạm Minh Hiếu; nông	
	Phạm Ru A	Sơn Thủy	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đình Thị Thức; nông	
	19/02/2007			Trẻ, không	Đoàn		
	51207000488						
103	Đình Văn Xuân	Nông	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Nông	8/12	Đình Hà Về; nông	
	Đình Văn Xuân	Sơn Thủy	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đình Thị Sết; nông	
	17/10/2007			Trẻ, không	Đoàn		
	51207015587						

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
104	Hạ Tuấn Kiệt	Nông	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Nông	12/22	Hạ Tấn Thành; nông	
	Hạ Tuấn Kiệt	Sơn Thủy	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Phạm Thị Minh Lai; Giáo viên	
	20/01/2008			Kinh, không	Đoàn		
	51208005073						
105	Đinh Văn Châu	Nông	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Nông	12/22	Đinh Văn Thế, 1982, nông	
	Đinh Văn Châu	Sơn Thủy	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Thế, 1985, nông	
	17/01/2008			Trê, không	Đoàn		
	51208005384						
106	Phạm Tài Đạt	Nông	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Nông	12/22	Phạm Huỳnh Dương; 1982, nông	
	Phạm Tài Đạt	Sơn Thủy	Thôn Làng Rào, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Dung; 1985, nông	
	1/24/2008			Kinh, không	Đoàn		
	51208006650						
107	Đinh Văn Giang	Nông	Thôn Giá Gối, xã Sơn Thủy	Nông	10/12	Đinh Văn Chia, 1983, nông	
	Đinh Văn Giang	Sơn Thủy	Thôn Giá Gối, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Nga, 1990, nông	
	18/11/2006			Trê, không	Đoàn		
	51206008422						
108	Đinh Văn Sao	Nông	Thôn Giá Gối, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Dúp, 1978, nông	
	Đinh Văn Sao	Sơn Thủy	Thôn Giá Gối, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Trích, 1980, nông	
	20/09/2005			Trê, không	Đoàn		
	51205004672						
109	Đinh Văn Sâu	Nông	Thôn Giá Gối, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Ga Rê, 1978, nông	
	Đinh Văn Sâu	Sơn Thủy	Thôn Giá Gối, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Trời, 1980, nông	
	18/1/2007			Trê, không	Đoàn		
	51207014982						
110	Đinh Văn Chinh	Nông	Thôn Tà Cơm, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Hứa, 1981, nông	
	Đinh Văn Chinh	Sơn Thủy	Thôn Tà Cơm, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Rẻ, 1984, nông	
	13/10/2006			Trê, không	Đoàn		
	51206002383						
111	Đinh Văn Nhung	Nông	Thôn Tà Cơm, xã Sơn Thủy	Nông	11/12	Đinh Văn Tria, 1985, nông	
	Đinh Văn Nhung	Sơn Thủy	Thôn Tà Cơm, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Dim, 1985, nông	
	29/5/2004			Trê, không	Đoàn		
	51204009063						

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
112	Đinh Văn Vũ	Nông	Thôn Tà Com, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Láp, 1984, nông	
	Đinh Văn Vũ	Sơn Thủy	Thôn Tà Com, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Ban, 1986, nông	
	10/8/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207013337						
113	Đinh Văn Nhi	Nông	Thôn Tà Com, xã Sơn Thủy	Nông	12/12		
	Đinh Văn Nhi	Sơn Thủy	Thôn Tà Com, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Si, 1980, nông	
	11/12/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207010315						
114	Đinh Văn Kiệt	Nông	Thôn Tà Com, xã Sơn Thủy	Nông	10/12	Đinh Văn Tùng, 1984, nông	
	Đinh Văn Kiệt	Sơn Thủy	Thôn Tà Com, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Tréo, 1984, nông	
	23/7/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207011089						
115	Nguyễn Cao Viết Cương	Nông	Thôn Tà Com, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Nguyễn Văn Hiệp, 1984, nông	
	Nguyễn Cao Viết Cương	Sơn Thủy	Thôn Tà Com, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Cao Thị Diễm, 1985, nông	
	10/5/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207013796						
116	Đinh Đức Duy	Nông	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn K Xiêu, 1986, nông	
	Đinh Đức Duy	Sơn Thủy	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Soa, 1986, nông	
	10/26/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207010619						
117	Đinh Tín Hiệu	Nông	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Chăm, 1986, nông	
	Đinh Tín Hiệu	Sơn Thủy	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Siêu, 1990, nông	
	10/10/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207020481						
118	Đinh Văn Kiệt	Nông	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Nông	10/12	Đinh Văn Bót, 1989, nông	
	Đinh Văn Kiệt	Sơn Thủy	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Sinh, 1986, nông	
	8/8/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207020950						
119	Đinh Tiến Đạt	Nông	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Huê, 1986, nông	
	Đinh Tiến Đạt	Sơn Thủy	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị May, 1986, nông	
	04/012/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207019215						

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
120	Đình Văn Hồng	Nông	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Nông	11/12	Đình Văn Tùng, 1984, nông	
	Đình Văn Hồng	Sơn Thủy	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đình Thị Vinh, 1989, nông	
	20/11/2006			Trẻ, không	Đoàn		
	51206006134						
121	Đình Ngọc Huy	Nông	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đình Văn Danh, 1978, nông	
	Đình Ngọc Huy	Sơn Thủy	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đình Thị K Lót, 1980, nông	
	20/10/2007			Trẻ, không	Đoàn		
	5207010464						
122	Đình Văn Quý	Nông	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đình Văn Lít, 1984, nông	
	Đình Văn Quý	Sơn Thủy	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đình Thị Liên, 1985, nông	
	10/30/2007			Trẻ, không	Đoàn		
	51207020198						
123	Đình Văn Hảo	Nông	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đình Văn Tên, 1987 nông	
	Đình Văn Hảo	Sơn Thủy	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đình Thị Sang, 1984, nông	
	10/3/2005			Trẻ, không	Đoàn		
	51205007353						
124	Đình Văn Huát	Nông	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đình Văn Vót, 1964, nông	
	Đình Văn Huát	Sơn Thủy	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đình Thị Phút, 1965, nông	
	6/10/2004			Trẻ, không	Đoàn		
	51204012874						
125	Đình Văn Sâm	Nông	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đình Văn Ranh, 1988, nông	
	Đình Văn Sâm	Sơn Thủy	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đình Thị Nhít, 1980, nông	
	3/5/2006			Trẻ, không	Đoàn		
	51206006166						
126	Đình Văn Phi	Nông	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đình Văn Số, 1985, nông	
	Đình Văn Phi	Sơn Thủy	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đình Thị Năm, 1986, nông	
	15/01/2004			Trẻ, không	Đoàn		
	51204011522						
127	Đình Hảo Hùng	Nông	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đình Văn Huê, 1986, nông	
	Đình Hảo Hùng	Sơn Thủy	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đình Thị May, 1986, nông	
	20/07/2006			Trẻ, không	Đoàn		
	51206005507						

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
128	Đinh Văn Điều	Nông	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Tiểu, 1977, nông	
	Đinh Văn Điều	Sơn Thủy	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Sen, 1978, nông	
	23/11/2006			Hrê, không	Đoàn		
	51206011476						
129	Trương Quang Nguy	Nông	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Nông	12/12 (ĐH)	Trương Quang Thân, 1983, nông	
	Trương Quang Nguy	Sơn Thủy	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Phương Chi, 1983, nông	
	6/1/2006			Hrê, không	Đoàn		
	51206003040						
130	Đinh Văn Thi	Nông	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Phân, 1986, nông	
	Đinh Văn Thi	Sơn Thủy	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Se, 1988, nông	
	15/11/2006			Hrê, không	Đoàn		
	51206006933						
131	Đinh Phúc Dĩ	Nông	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Nông	8/12	Đinh Văn Tem, 1986, nông	
	Đinh Phúc Dĩ	Sơn Thủy	Thôn Tà Bần, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Trin, 1987, nông	
	16/05/2003			Hrê, không	Đoàn		
	51203009462						
132	Đinh Xê Ứn	Nông	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Nông	10/12	Đinh Văn Duẩn, 1983, nông	
	Đinh Xê Ứn	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Bé, 1982, nông	
	18/05/2006			Hrê, không	Đoàn		
	51206002298						
133	Đinh Công Linh	Nông	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Rom, 1980, nông	
	Đinh Công Linh	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Bé, 1991, nông	
	1/8/2006			Hrê, không	Đoàn		
	51206002303						
134	Đinh Thiên Hải	Nông	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Quốc Sỹ, 1987, nông	
	Đinh Thiên Hải	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Thuì, 1988, nông	
	26/12/2005			Hrê, không	Đoàn		
	51205007820						
135	Đinh Xuân Nghiệp	Nông	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Dít, 1983, nông	
	Đinh Xuân Nghiệp	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Rút, 1986, nông	
	25/11/2006			Hrê, không	Đoàn		
	51206002423						

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
136	Đinh Văn Tú	Nông	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Nông	10/12	Đinh Văn Hữu, 1978, nông	
	Đinh Văn Tú	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Huệ, 1980, nông	
	6/6/2006			Hrê, không	Đoàn		
	51206011851						
137	Đinh Văn Quân	Nông	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Rỏ, 1977, nông	
	Đinh Văn Quân	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Nga, 1978, nông	
	20/10/2005			Hrê, không	Đoàn		
	51206002384						
138	Đinh Đình Chi	Nông	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Nông	12/12		
	Đinh Đình Chi	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Chung, 1987, nông	
	20/03/2006			Hrê, không	Đoàn		
	51206005759						
139	Đinh Trung Dù	Nông	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Nông	9/12		
	Đinh Trung Dù	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Sắt, 1990, nông	
	30/11/2006			Hrê, không	Đoàn		
	51206012517						
140	Đinh Xuân Sy	Nông	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Hóa, 1978, nông	
	Đinh Xuân Sy	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Trang, 1982, nông	
	9/8/2006			Hrê, không	Đoàn		
	51206010192						
141	Đinh Văn Bước	Nông	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Hời; 1981, nông	
	Đinh Văn Bước	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Rai; 1985, nông	
	3/12/2003			Hrê, không	Đoàn		
	51203006611						
142	Đinh Văn Học	Nông	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Xốp; 1979, nông	
	Đinh Văn Học	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Bem; 1982, nông	
	6/5/2003			Hrê, không	Đoàn		
	51203006179						
143	Đinh Văn Út	Nông	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Chút; 1978, nông	
	Đinh Văn Út	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Lao; 1979, nông	
	17/06/2005			Hrê, không	Đoàn		
	51205012405						

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
144	Đinh Văn Tinh	Nông	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Hưu; 1978, nông	
	Đinh Văn Tinh	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Huệ; 1980, nông	
	8/6/2004			Hrê, không	Đoàn		
	51204005422						
145	Đinh Thanh Kiệt	Nông	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Nông	9/12	Đinh Văn Đơ; 1980, nông	
	Đinh Thanh Kiệt	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Đu; 1986, nông	
	7/10/2004			Hrê, không	Đoàn		
	51204009839						
146	Đinh Văn Thoái	Nông	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Séo, 1984, nông	
	Đinh Văn Thoái	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Say, 1986, nông	
	12/10/2006			Hrê, không	Đoàn		
	51206011261						
147	Đinh Quang Kiều	Nông	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh A Sôi, 1979, nông	
	Đinh Quang Kiều	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Hồng, 1982, nông	
	7/7/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207020928						
148	Đinh Xuân Thủy	Nông	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Nông	10/12	Đinh Văn Tân, 1980, nông	
	Đinh Xuân Thủy	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Lan, 1982, nông	
	19/4/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207020402						
149	Đinh Xuân Chi	Nông	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Nga, 1980, nông	
	Đinh Xuân Chi	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Suốt, 1985, nông	
	22/8/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207021393						
150	Đinh Văn Quyển	Nông	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Nông	11/12	Đinh Văn Phao, 1970, nông	
	Đinh Văn Quyển	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Tao, 1979, nông	
	10/3/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207011975						
151	Đinh Văn Chủ	Nông	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Ra Ý, 1982, nông	
	Đinh Văn Chủ	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Ban, 1985, nông	
	21/3/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207019804						

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
152	Đinh Tuấn Khang	Nông	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Phát, 1984, nông	
	Đinh Tuấn Khang	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Thuì, 1990, nông	
	4/5/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207018270						
153	Đinh Văn Thi	Nông	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh A Rây, 1981, nông	
	Đinh Văn Thi	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Rua, 1982, nông	
	7/7/2007			Hrê, không	Đoàn		
	51207012524						
154	Đinh Xuân Quyền	Nông	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Nông		Đinh Văn Triều, 1985, nông	
	Đinh Xuân Quyền	Sơn Thủy	Thôn Tà Bi, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Nghe, 1983, nông	
	12/1/2008			Hrê, không	Đoàn		
155	Đinh Văn Mỹ	Nông	Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Nông	8/12	Đinh Văn Phiết; 1981;(chết)	
	Đinh Văn Mỹ	Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Tréo; 1976; nông	
	1/21/2007		Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Hrê, không	Đoàn		
	51207012006						
156	Đinh Trọng My	Nông	Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Xuân Toa; 1960; nông	
	Đinh Trọng My	Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Phế; 1979; nông	
	1/24/2004		Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Hrê, không	Đoàn		
	51204011892						
157		Nông	Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Nông	12/12	Đinh Văn Rít, 1963	
	Đinh Văn Đeá	Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Su, 1965	
	6/5/2003		Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Hrê, không	Đoàn		
	51203009012						
158	Đinh Văn Triều	Nông	Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Nông	7/12	Đinh Văn Nít; 1980; nông	
	Đinh Văn Triều	Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Treo; 1983; nông	
	7/15/2005		Thôn Làng Đèo, xã Sơn Thủy	Hrê, không	Đoàn		
	51205013776						
159	Đinh Quang Phúc	Nông	Thôn Gò Rộc , xã Sơn Thủy	Nông	7/12	Đinh Văn Tâm; 1988; nông	
	Đinh Quang Phúc	Thôn Gò Rộc , xã Sơn Thủy	Thôn Gò Rộc , xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Cam; 1983; nông	
	9/19/2006		Thôn Gò Rộc , xã Sơn Thủy	Hrê, không	Đoàn		
	51206008911						

Số TT	- Họ, chữ đệm khai sinh - Họ, chữ đệm tên thường dùng - Ngày, tháng, năm sinh - Số Thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình, bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hoá, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Ghi chú
160	Đinh Văn Sang	Nông	Thôn Giá Gối , xã Sơn Thủy	Nông	7/12	Đinh Văn Đanh, 1980, nông	
	Đinh Văn Sang	Thôn Giá Gối , xã Sơn Thủy	Thôn Giá Gối , xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Sêu; Sênh, 1986, nông	
	02/02//2003		Thôn Giá Gối , xã Sơn Thủy	Hrê, không	Đoàn		
	51202005465						
161	Đinh Văn Thiết	Nông	Thôn Tà Mầu, xã Sơn Thủy	Nông	7/12	Đinh Văn Huy, 1973 nông	
	Đinh Văn Thiết	Thôn Tà Mầu, xã Sơn Thủy	Thôn Tà Mầu, xã Sơn Thủy	Phụ thuộc		Đinh Thị Hà, 1979, nông	
	6/18/2007		Thôn Tà Mầu, xã Sơn Thủy	Hrê, không	Đoàn		
	51207015133						